

Bản án số: **242/2017/HSST**
Ngày 23/11/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồng Hải;
2. Bà Đặng Mỹ Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; thường trú: Số 17, đường Đ, phường TĐ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Phạm Ngọc Đ (đã chết) và con bà Phan Hữu P (sinh năm 1960); vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2003 đi cai nghiện bắt buộc tại trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 5, tỉnh Đắk Nông, đến năm 2008 được tái hòa nhập cộng đồng. Ngày 30/3/2015, bị Ủy ban nhân dân phường Thảo Điền, Quận 2 ra Quyết định số 77/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng. Đến ngày 29/6/2015 chấp hành xong thời hạn giáo dục tại phường.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 02 tháng 6 năm 2017 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Hữu P, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 17, đường Đ, phường T Đ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bà Đặng Thị Ngân H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 68/73A, đường K, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/6/2017, Phạm Ngọc H điều khiển xe gắn máy biển số 50X-6776 từ nhà đến hẻm số 68 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1 mua 02 đoạn ống nhựa chứa heroine với giá 200.000 đồng mà theo lời khai của bị cáo là của Đặng Thị Ngân H (Sinh năm 1963, hộ khẩu thường trú: Số 68/73A, đường Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1) tại trước nhà số 68/73A, đường Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1. Sau đó, H cất số ma túy vào trong túi áo phía trước bên phải rồi điều khiển xe máy về đến trước nhà số 141 Hoàng Sa, phường Tân Định, Quận 1 thì bị các anh Phan Minh Hoàng và Nguyễn Hoàng Anh (là trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 1) đi tuần tra trên địa bàn phát hiện H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng lại kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên phải của H đang mặc có 02 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng nên tiến hành bắt giữ H cùng vật chứng đưa về Công an phường Tân Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan điều tra Công an Quận 1 xử lý theo quy định.

Ngày 22/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 1031/KLGD-H như sau: Chất bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong có chữ ký ghi tên Phạm Ngọc H và hình dấu Công an phường Tân Định, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2004g, loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với Đặng Thị Ngân H, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai Hiếu, cho Phạm Ngọc H nhận dạng và đối chất với Hiếu nhưng Hiếu không thừa nhận bán Heroine cho H như H đã khai. Do đó, nhận thấy ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Đặng Thị Ngân H đã bán ma túy cho H nên không có cơ sở để xử lý.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,2004 gram ma túy ở thể rắn, loại Heroine;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2600C/2, số Imel 356397029396769;
- 01 xe gắn máy biển số 50X-6776, số khung: CICOMN0045358, số máy: CICOMNE0045358. Qua xác minh xe do bà Phan Hữu P (Sinh năm 1960, địa chỉ: Số 17, đường Đ, phường T Đ, Quận 2) là mẹ ruột của H đứng tên đăng ký sở hữu, việc H sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy bà P không biết.

Phạm Ngọc H khai nhận chiếc xe trên là do H mượn của mẹ ruột là bà Phan Hữu P, việc H sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng bà P không biết.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ số vật chứng trên theo theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/17/PNK ngày 28/8/2017 và Phiếu nhập kho vật chứng số 258/17/PNK ngày 26/6/2017.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Phạm Ngọc H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo H từ 1 năm 06 tháng tù đến 2 năm tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 194, đề nghị xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng. Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,2004 gram heroine thu giữ, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2600C/2, số Imel 356397029396769; trả lại cho bà Phan Hữu P 01 xe gắn máy biển số 50X-6776, số khung: CICOMN0045358, số máy: CICOMNE0045358 do không có liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 02 đoạn ống nhựa theo kết luận giám định của cơ quan có thẩm quyền đã xác định chứa 02004gr heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, dễ thỏa mãn cơn nghiện của bản thân làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát

sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn của xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện, bản thân bị cáo đã từng bị áp dụng hình thức cai nghiện bắt buộc và giáo dục tại xã phường do hành vi sử dụng ma túy trái phép nhưng vẫn chưa cai nghiện được. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên xem đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Tố tụng hình sự. Mặt khác cần áp dụng nội dung Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy cũng không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quận 1.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 0,2004gr heroine thu giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/17/PNK ngày 28/8/2017; trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2600C/2, số Imel 356397029396769; trả lại cho bà Phan Hữu P 01 xe gắn máy biển số 50X-6776, số khung: CICOMN0045358, số máy: CICOMNE0045358 do không có liên quan đến vụ án theo Phiếu nhập kho vật chứng số 258/17/PNK ngày 26/6/2017.

[4]. Án phí HSST: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt Phạm Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2017.

- Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2004gr heroine thu giữ theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/17/PNK ngày 28/8/2017; trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2600C/2, số Imel 356397029396769; trả lại cho bà Phan Hữu P 01 xe gắn máy biển số 50X-6776, số khung: CICOMN0045358, số máy: CICOMNE0045358 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 258/17/PNK ngày 26/6/2017.

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 231; 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo; Người BH;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền